

Số: 111/2017/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 03 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 146/2017/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 330 Đ 2, phường Đ, quận K, Hải Phòng;

Bị đơn: Anh **Phạm Duy T**, sinh năm 1986; nơi cư trú: nơi cư trú: Số 330 Đ 2, phường Đ, quận K, Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị V và anh Phạm Duy T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Phạm Duy T thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Phạm Duy T có một con chung: Phạm LL, sinh ngày 08/3/2012, chị Nguyễn Thị V nuôi con chung cho đến

khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung các bên đương sự tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Phạm Duy T không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đã nộp theo biên lai số 0003443 ngày 11 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị V số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THA DS Kiến An;
- UBND phường Đ, quận K;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nhân